

CỤC THUẾ
THUẾ TỈNH HUNG YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /HYE-QLDN2
V/v chính sách thuế đối với doanh nghiệp
có ưu đãi thuế TNDN

Hung Yên, ngày tháng năm

Kính gửi: Công ty TNHH PIONEER ELASTIC VIỆT NAM
Mã số thuế: 0901037414
Địa chỉ: Lô L4, Khu công nghiệp Dệt may Phố Nối B,
phường Đường Hào, tỉnh Hưng Yên

Trả lời Văn bản số 23032026/CV-PEVN ngày 23/03/2026 (Công văn đến số 7728 ngày 27/03/2026) của Công ty TNHH PIONEER ELASTIC Việt Nam (gọi tắt là Công ty) về việc hướng dẫn áp dụng ưu đãi thuế TNDN đối với dự án đầu tư mở rộng; Thuế tỉnh Hưng Yên có ý kiến như sau:

Căn cứ số thứ tự 55 Danh mục địa bàn ưu đãi đầu tư theo quy định tại Phụ lục II “Danh mục địa bàn ưu đãi đầu tư” ban hành kèm theo Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định Chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư: *“Khu công nghiệp, khu chế xuất được thành lập theo quy định của Chính Phủ”*.

Căn cứ số thứ tự 55 Danh mục địa bàn ưu đãi đầu tư theo quy định tại Phụ lục II “Danh mục địa bàn ưu đãi đầu tư” ban hành kèm theo Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định Chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư: *“Khu công nghiệp, khu chế xuất được thành lập theo quy định của Chính Phủ”*.

Căn cứ Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành về thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) :

+ Tại Điều 18 quy định về điều kiện áp dụng ưu đãi thuế TNDN (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 10 Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính);

+ Tại khoản 4, khoản 6 Điều 19 quy định về thuế suất ưu đãi:

“4. Thuế suất ưu đãi 20% trong thời gian mười năm (10 năm) áp dụng đối với:

a) Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 218/2013/NĐ-CP của Chính phủ.

...
Doanh nghiệp thực hiện dự án đầu tư mới vào các lĩnh vực, địa bàn ưu đãi thuế quy định tại khoản này kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2016 áp dụng thuế suất 17%.

...
6. Thời gian áp dụng thuế suất ưu đãi quy định tại Điều này được tính liên tục từ năm đầu tiên doanh nghiệp có doanh thu từ dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế.”

+ Tại khoản 3 Điều 20 (được sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính) quy định về thời gian miễn giảm thuế :

“3. Miễn thuế 2 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 4 năm tiếp theo đối với thu nhập từ thực hiện dự án đầu tư mới quy định tại Khoản 4 Điều 19 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính và thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới tại Khu công nghiệp (trừ Khu công nghiệp nằm trên địa bàn có điều kiện – kinh tế xã hội thuận lợi).”

+ Tại khoản 6 Điều 18 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 10 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính) quy định:

“6. Về đầu tư mở rộng

a) Doanh nghiệp có dự án đầu tư phát triển dự án đầu tư đang hoạt động như mở rộng quy mô sản xuất, nâng cao công suất, đổi mới công nghệ sản xuất (gọi chung là dự án đầu tư mở rộng) thuộc lĩnh vực hoặc địa bàn ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Nghị định số 218/2013/NĐ-CP (bao gồm cả khu kinh tế, khu công nghệ cao, khu công nghiệp trừ khu công nghiệp nằm trên địa bàn các quận nội thành của đô thị loại đặc biệt, đô thị loại I trực thuộc trung ương và Khu công nghiệp nằm trên địa bàn các đô thị loại I trực thuộc tỉnh) nếu đáp ứng một trong ba tiêu chí quy định tại điểm này thì được lựa chọn hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo dự án đang hoạt động cho thời gian còn lại (bao gồm mức thuế suất, thời gian miễn giảm nếu có) hoặc được áp dụng thời gian miễn thuế, giảm thuế đối với phần thu nhập tăng thêm do đầu tư mở rộng mang lại (không được hưởng mức thuế suất ưu đãi) bằng với thời gian miễn thuế, giảm thuế áp dụng đối với dự án đầu tư mới trên cùng địa bàn hoặc lĩnh vực ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp. Trường hợp doanh nghiệp chọn hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo dự án đang hoạt động cho thời gian còn lại thì dự án đầu tư mở rộng đó phải thuộc lĩnh vực hoặc địa bàn ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Nghị định số 218/2013/NĐ-CP đồng thời cũng thuộc lĩnh vực hoặc địa bàn với dự án đang hoạt động.

Dự án đầu tư mở rộng quy định tại điểm này phải đáp ứng một trong các tiêu chí sau:

- Nguyên giá tài sản cố định tăng thêm khi dự án đầu tư hoàn thành đi vào hoạt động đạt tối thiểu từ 20 tỷ đồng đối với dự án đầu tư mở rộng thuộc lĩnh vực hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Nghị định số 218/2013/NĐ-CP hoặc từ 10 tỷ đồng đối với các dự án đầu tư mở rộng thực hiện tại các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn theo quy định của Nghị định số 218/2013/NĐ-CP.

- Tỷ trọng nguyên giá tài sản cố định tăng thêm đạt tối thiểu từ 20% so với tổng nguyên giá tài sản cố định trước khi đầu tư.

- Công suất thiết kế khi đầu tư mở rộng tăng thêm tối thiểu từ 20% so với công suất thiết kế theo luận chứng kinh tế kỹ thuật trước khi đầu tư ban đầu.

Trường hợp doanh nghiệp chọn hưởng ưu đãi theo diện đầu tư mở rộng thì phần thu nhập tăng thêm do đầu tư mở rộng được hạch toán riêng. Trường hợp doanh nghiệp không hạch toán riêng được phần thu nhập tăng thêm do đầu tư mở rộng mang lại thì thu nhập từ hoạt động đầu tư mở rộng xác định theo tỷ lệ giữa nguyên giá tài sản cố định đầu tư mới đưa vào sử dụng cho sản xuất, kinh doanh trên tổng nguyên giá tài sản cố định của doanh nghiệp.

Thời gian miễn thuế, giảm thuế quy định tại khoản này được tính từ năm dự án đầu tư mở rộng hoàn thành đưa vào sản xuất, kinh doanh có thu nhập; trường hợp không có thu nhập chịu thuế trong ba năm đầu, kể từ năm đầu tiên có doanh thu từ dự án đầu tư mở rộng thì thời gian miễn thuế, giảm thuế được tính từ năm thứ tư dự án đầu tư phát sinh doanh thu.

...

+ Tại khoản 4 Điều 20 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 12 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính) quy định:

“4. Thời gian miễn thuế, giảm thuế quy định tại Điều này được tính liên tục từ năm đầu tiên doanh nghiệp có thu nhập chịu thuế từ dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế. Trường hợp doanh nghiệp không có thu nhập chịu thuế trong ba năm đầu, kể từ năm đầu tiên có doanh thu từ dự án đầu tư mới thì thời gian miễn thuế, giảm thuế được tính từ năm thứ tư dự án đầu tư mới phát sinh doanh thu.

...

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 25 Nghị định số 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật thuế Thu nhập doanh nghiệp:

“ Điều 25. Điều khoản chuyển tiếp

1. Doanh nghiệp có dự án đầu tư mới trước ngày Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp có hiệu lực còn đang trong thời gian hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, kể cả trường hợp dự án đầu tư mới chưa được hưởng ưu đãi theo quy định của các văn bản quy phạm pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực thi hành, thì được hưởng ưu đãi cho thời gian còn lại theo quy định của các văn bản quy phạm pháp luật tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc được chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư hoặc được phép đầu tư theo quy định của pháp luật chuyên ngành; trường hợp mức ưu đãi tại Nghị định này cao hơn mức ưu đãi đang hưởng thì được chuyển sang áp dụng ưu đãi theo Nghị định này cho thời gian còn lại. Thời gian còn lại quy định tại điểm này được tính từ kỳ tính thuế 2025.

2. Doanh nghiệp có dự án đầu tư mở rộng được cấp hoặc điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc Báo cáo thực hiện dự án đầu tư của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về đầu tư gửi cơ quan đăng ký đầu tư hoặc cho phép đầu tư theo quy định của pháp luật chuyên ngành (sau đây gọi là được phép đầu tư) trước ngày Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp có hiệu lực còn đang trong thời gian hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, kể cả trường hợp dự án đầu tư mở rộng đã được cấp hoặc điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc được phép đầu tư nhưng chưa được hưởng ưu đãi theo quy định của các văn bản quy phạm pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực thi hành, thì được hưởng ưu đãi cho thời gian còn lại theo quy định của các văn bản quy phạm pháp luật tại thời điểm được cấp hoặc điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc được phép đầu tư; trường hợp mức ưu đãi tại Nghị định này cao hơn mức ưu đãi đang hưởng (kể cả trường hợp thuộc diện nhưng chưa được hưởng) thì

được chuyển sang áp dụng ưu đãi theo Nghị định này cho thời gian còn lại. Thời gian còn lại quy định tại điểm này được tính từ kỳ tính thuế 2025.

Trường hợp doanh nghiệp có dự án đầu tư mở rộng được cấp hoặc điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc được phép đầu tư trước ngày Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp có hiệu lực thì việc xác định ưu đãi và thời điểm tính hưởng ưu đãi thuế đối với đầu tư mở rộng thực hiện theo quy định của văn bản có hiệu lực tại thời điểm được cấp hoặc điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc được phép đầu tư.

... »

Căn cứ các quy định nêu trên và theo trình bày của Công ty, Thuế tỉnh Hưng Yên trả lời theo nguyên tắc:

1. Về ưu đãi Thuế TNDN đối với dự án đầu tư mới:

Trường hợp Công ty thực hiện dự án đầu tư mới theo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 5467884128 ngày 17/5/2018 tại Khu công nghiệp dệt may Phố nổi B đáp ứng các điều kiện là địa bàn khu công nghiệp được hưởng ưu đãi theo quy định tại Điều 18 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 10 Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính) thì thu nhập của Công ty từ dự án đầu tư mới được áp dụng ưu đãi theo quy định tại Điều 19, khoản 3 Điều 20 (được sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính), Tại khoản 4 Điều 20 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 12 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính) Thông tư 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 nêu trên.

2. Về ưu đãi Thuế TNDN đối với dự án đầu tư mở rộng

Trường hợp Công ty có dự án đầu tư mở rộng được cấp phép đầu tư theo Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư điều chỉnh lần thứ 03 ngày 29/03/2023 của Ban quản lý khu công nghiệp tỉnh Hưng Yên. Dự án đầu tư mở rộng đáp ứng một trong ba tiêu chí quy định tại Tại khoản 6 Điều 18 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 10 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính) thông tư 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính và Công ty lựa chọn được áp dụng thời gian miễn thuế, giảm thuế đối với phần thu nhập tăng thêm từ dự án đầu tư mở rộng bằng với thời gian miễn thuế, giảm thuế áp dụng đối với dự án mới trên cùng địa bàn ưu đãi thuế TNDN thì Công ty căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 20 (được sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính), Tại khoản 4 Điều 20 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 12 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính) Thông tư 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính để xác định ưu đãi miễn thuế, giảm thuế TNDN.

Đề nghị Công ty căn cứ các quy định của pháp luật được trích dẫn nêu trên và đối chiếu với thực tế phát sinh tại đơn vị để thực hiện đúng theo quy định .

Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh vướng mắc đề nghị Công ty liên hệ Thuế tỉnh Hưng Yên (Phòng Quản lý, hỗ trợ doanh nghiệp số 2, số điện thoại 02213.552.098) để được hướng dẫn và giải đáp.

Thuế tỉnh Hưng Yên trả lời đề Công ty TNHH PIONEER ELASTIC Việt Nam biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Thuế tỉnh;
- Phòng: KT2, NVDTPC;
- Website Thuế tỉnh;
- Lưu: VT, QLDN2^{Hoa}.

**KT. TRƯỞNG THUẾ TỈNH
PHÓ TRƯỞNG THUẾ TỈNH**

Lê Đức Thuận